

Bản án số: 50/2022/HSST

Ngày: 22/03/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Hảo Hoàn;

Bà Phạm Thị Lâm Anh

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Hà Hùng Cường - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 03 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Đinh Văn H, sinh năm: 1993; Giới tính: Nam; Tên gọi khác : Không; HKTT: Thôn P L 1, xã T T, huyện T H, tỉnh T H. Chỗ ở hiện nay: Số 36 ngách 150/55/15 T K, quận H M, Thành phố H N; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ ăn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Đinh Văn T; Con bà: Lê Thị T; Vợ: Hoàng Thị V cùng 01 (Một) con sinh năm 2018; Danh bản, chỉ bản số: **642** do Công an quận C G lập ngày 08/11/2021; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/10/2021

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an TP. H N.
Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Chị Đinh Thị Liên H, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Số 36 ngách 150/55/15 T K, quận H M, Thành phố H N. (Văng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21h ngày 29/10/2021, tổ công tác công an phường N T làm nhiệm vụ tại đầu ngõ 130 T T B, phường N T, quận C G, Thành phố H N phát hiện Đinh Văn H điều khiển xe máy Honda Vision BKS 26B6-186.91 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, phát hiện và thu giữ bên trong trong quần lót H đang mặc 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ H khai nhận đó là ma túy “đá” của H để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ, niêm phong số ma túy trên và đưa H về trụ sở cơ quan Công an làm việc. (BL28-29)

Ngoài ra, cơ quan Công an còn thu giữ của H 01 xe máy Honda Vision BKS 36B6-186.91, 01 điện thoại di động Iphone 7plus màu hồng và số tiền 3.100.000 đồng (Ba mươi một triệu đồng). (BL37)

Kết luận Giám định số 7843 ngày 20/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố H N kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,219 gam (BL43)

Tại cơ quan công an, Đinh Văn H khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 19h ngày 29/10/2021, H một mình đi đến khu vực chân cầu Vĩnh Tuy mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi nilon ma túy “đá” với giá 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Sau khi mua xong, H cất giấu số ma túy trên vào trong quần lót đang mặc rồi đi bộ về nhà tại số 36 ngõ 150/55/15 T K, phường V H, quận H M, Thành phố H N. Về nhà, H mượn xe máy Honda Vision BKS 36B6-186.91 của em gái là Đinh Thị Thiên H rồi điều khiển đi tìm nơi sử dụng ma túy. Khi đến đầu ngõ 130 T T B thì bị Công an kiểm tra bắt giữ trên. (BL 52-69)

Xét nghiệm nước tiểu của Đinh Văn H cho kết quả âm tính với chất - túy.

Khám xét nơi ở của Đinh Văn H tại địa chỉ số 36 ngõ 150/55/15 TA. M K, V H, H M, H N, cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật tài liệu gì. (BL20)

Lời khai của Đinh Văn H phù H với lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

- Đối với chiếc xe máy Honda Vision BKS 36B6-186.91, số khung 451248, số máy 417161, quá trình điều tra xác định đăng ký xe mang tên Đinh Thị Liên H. Chị H khai cho anh trai là Đinh Văn H mượn chiếc xe máy trên để đi lại, không biết việc H sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy. Kết quả tra cứu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội, chiếc xe trên không nằm trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Ngày 21/01/2022, cơ quan CSĐT – Công an quận C G đã trao trả chiếc xe máy trên cho chị H. Sau khi nhận là tài sản, chị H không có yêu cầu gì về dân sự. (BL72-81)

- Đối với số tiền 3.100.000đ và chiếc điện thoại Iphone 7 plus màu hồng thu giữ của H, H khai là số tiền 3.100.000đ là của chị H đưa cho H đi mua thuốc hộ, phù H với lời khai của chị H. Còn chiếc điện thoại di động Iphone 7plus là tài sản cá nhân H dùng để liên lạc với gia đình, không sử dụng vào mục đích phạm tội, H có nguyện vọng ủy quyền cho chị H nhận lại chiếc điện thoại. Ngày 21/01/2022, chị H đã nhận lại số tài sản trên. Sau khi nhận lại tài sản, chị H không có yêu cầu gì về dân sự. (BL71)

Đối với đối tượng bán ma túy cho H, do H không biết nhân thân, lại lịch nên Cơ quan điều tra không xác định được.

Cáo trạng số 326/CT-VKSCG ngày 25/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận C G truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C G giữ nguyên cáo trạng, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Đinh Văn H mức án **16 (Mười sáu) tháng tù đến 20 (Hai mươi) tháng tù**. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có khả năng thi hành

hình phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì chứa ma túy có chữ ký niêm phong của Đinh Văn H và giám định viên;

Về dân sự: Không.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận hành vi do mình thực hiện là phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật, đã ăn năn hối hận và mong muốn nhận được sự khoan hồng để có điều kiện cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận C G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận C G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều H pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù H với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21h ngày 29/10/2021, tại ngõ 130 T T B, phường N T, quận C G, Thành phố H N, tổ công tác Công an phường N T – Công an quận C G bắt quả tang Đinh Văn H đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,219 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đinh Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội.

[3] Nhận xét về nhân thân và lượng hình đối với bị cáo: Tính chất hành vi phạm tội thể hiện bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý chất gây nghiện, gây ra những hệ lụy xấu cho an ninh trật tự xã hội Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù H với pháp luật. Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải có mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để đảm bảo sức răn đe phòng ngừa tội phạm và giáo dục bị cáo.

Xét về nhân thân: Bị cáo Đinh Văn H là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải, nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù H với pháp luật

Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì chứa ma túy có chữ ký niêm phong của Đinh Văn H và giám định viên;

[5] Về dân sự: Không.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s, khoản 1 của Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn H **16 (Mười sáu) tháng tù** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 29/10/2021.

- Hình phạt bổ sung: Không.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì chứa ma túy có chữ ký niêm phong của Đinh Văn H và giám định viên;

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng số 122/GN/THA-CA ngày 26/01/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội)

3. Về dân sự: Không.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn **15 (Mười lăm)** ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn **15 (Mười lăm)** ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng.
- Lưu Hồ sơ, lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Thu Hằng